

Số: 3998/LĐT BXH-VL

V/v hướng dẫn quy định liên quan đến  
người lao động nước ngoài làm việc  
tại Việt Nam

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

Trả lời công văn số 2681/UBND-KGVX ngày 13/6/2022 của quý Ủy ban về việc hướng dẫn một số nội dung vướng mắc liên quan đến công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

**1. Về căn cứ chấp thuận nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài**

Theo Mẫu số 01/PLI giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài và Mẫu số 02/PLI giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam thì người sử dụng lao động nước ngoài phải nêu rõ "lý do không tuyển người Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài". Như vậy, cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào giải trình và giấy tờ chứng minh (nếu có) của người sử dụng lao động để xem xét, thẩm định nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài.

**2. Về giấy tờ để chứng minh người lao động nước ngoài thuộc trường hợp vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để xử lý sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp**

Tại khoản 5 Điều 154 của Bộ luật Lao động quy định "*lao động nước ngoài vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để xử lý sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp nảy sinh làm ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh mà các chuyên gia Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài hiện đang ở Việt Nam không xử lý được*" thì không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

Người sử dụng lao động có thể cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền các hồ sơ, tài liệu về sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; hồ sơ, tài liệu về người lao động nước ngoài để chứng minh các chuyên gia Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài hiện đang ở Việt Nam không xử lý được; thời gian vào Việt Nam để xử lý sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp dưới 03 tháng.

Căn cứ vào các giấy tờ mà người sử dụng lao động cung cấp, cơ quan có thẩm quyền xem xét, xác định từng trường hợp cụ thể để áp dụng khoản 5 Điều 154 của Bộ luật Lao động.



### **3. Về các giấy tờ chứng minh người lao động nước ngoài là nhà quản lý hoặc giám đốc điều hành**

Theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 3 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP thì giấy tờ để chứng minh người lao động nước ngoài là nhà quản lý hoặc giám đốc điều hành có thể là văn bản bổ nhiệm, giấy phép lao động, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều lệ công ty, văn bản chứng minh kinh nghiệm là nhà quản lý hoặc giám đốc điều hành.


Về việc các phòng, ban của doanh nghiệp có được coi là đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp hay không thì thuật ngữ "đơn vị trực thuộc" chưa được quy định chi tiết hoặc giải thích cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật, tuy nhiên khoản 1, 2 Điều 44 Luật doanh nghiệp quy định "đơn vị phụ thuộc" là chi nhánh, văn phòng đại diện. Do vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ xem xét, nghiên cứu trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

### **4. Về người nước ngoài là chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP thì người sử dụng lao động không phải làm thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên và chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị của công ty cổ phần có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên nhưng phải báo cáo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc.

### **5. Về kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang**

Một số kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc bổ sung quy định thời hạn người sử dụng lao động phải gửi hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động nước ngoài tới cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lao động; quy định khoảng thời gian nhất định doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài sau khi đã được chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ xem xét, nghiên cứu trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề quý Ủy ban biết và thực hiện./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Văn Thanh (để b/c);
- Lưu: VT, CVL.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**CỤC TRƯỞNG CỤC VIỆC LÀM**



**Vũ Trọng Bình**